

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 30/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.
2. Ông Dương Thanh Huỳnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Huế Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Văn S**, Tên gọi khác: không, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992 tại huyện K, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: ấp H, xã N, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Hồ Văn T, sinh năm: 1957 (sống); và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1961 (sống); Có vợ Trần Tú X, sinh năm: 1989; Con: 03 người; Tiền án, tiền sự: không. Bị khởi tố ngày 28/12/2022 cho tại ngoại điều tra đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Tú X9**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1989 tại huyện K, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ (Đảng,

chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Trần Văn T, sinh năm: 1963 (sống); Và bà Mai Thị C, sinh năm: 1965 (chết); Có chồng Hồ Văn S, sinh năm: 1992; Con: 03 người; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1/ Nguyễn Thị Mỹ Q, sinh năm 1986; (Vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực X, phường A, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

3/ Đỗ Thị R, sinh năm 1969; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực K, phường B, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 9/2022, vợ chồng bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 đến thuê nhà ở ấp L, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để sinh sống cùng với 03 đứa con nhỏ. Hằng ngày bị cáo S đi làm phụ hồ, còn bị cáo X đi bán vé số, đi làm được vài tháng, thì công việc làm thuê không được ổn định, nên bị cáo S và bị cáo X nảy sinh ý định trộm cắp tài sản với phương thức thủ đoạn là hai bị cáo đi dọc theo tuyến Quốc lộ 1 tìm các quán cà phê ven đường, vào quán kêu nước uống, đồng thời quan sát tìm tài sản, sau đó một trong hai bị cáo tìm cơ hội lén lút lấy tài sản và tẩu thoát. Từ ngày 29/11/2022 đến ngày 12/12/2022, hai bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 13 giờ, ngày 29/11/2022 bị cáo S chở bị cáo X bằng xe mô tô biển số 60G1-113.77 đi đến quán cà phê “B” thuộc ấp T, xã B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Hai bị cáo vào uống nước, phát hiện trên tủ đông lạnh của quán có 01 điện thoại SamSung A23 màu đen của bà Nguyễn Thị Mỹ Q, sinh năm 1986, ĐKTT: Ấp N, xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (nhân viên của quán). bị cáo S kêu bà Q chặt thêm trái dừa, đồng thời lên xe ngồi sẵn, trong lúc bà Q đi chặt dừa thì bị cáo X lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi rồi lên xe tẩu thoát, sau đó đem điện thoại đi cầm tại tiệm cầm đồ “G” thuộc ấp C, xã T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang do ông Phạm B B làm chủ, với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và các bị cáo đã tiêu xài hết.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 04/KLĐGTS, ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang kết luận điện thoại SamSung A23 tại thời điểm xảy ra vụ việc trị giá là 5.756.700 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

Vụ 2: Vào khoảng 9 giờ ngày 03/12/2022, bị cáo S chở bị cáo X bằng xe mô tô biển số 60G1-113.77 đi đến quán cà phê “CK” thuộc khu vực A, phường L, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang do ông Nguyễn Văn Đ làm chủ. Cả hai vào uống nước và phát hiện 01 điện thoại OPPO F9 của ông Đ để trên quầy nước thì bị cáo X giả vờ hỏi xin giấm, ông Đ đi vào lấy giấm, còn bị cáo S lấy trộm điện thoại sau đó cả hai tẩu thoát. Do điện thoại đã cũ nên bị cáo S bán cho người thu mua điện thoại cũ trên đường đi (không rõ nhân thân) với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và đã tiêu xài hết.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS, ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự thành phố Ngã Bảy kết luận điện thoại di động OPPO F9 tại thời điểm xảy ra vụ việc trị giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Vụ 3: Vào khoảng hơn 13 giờ ngày 12/12/2022, bị cáo S chở bị cáo X bằng xe mô tô biển số 60G1-113.77 đi đến quán phở “A” thuộc khu vực H, phường B, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang do bà Đỗ Thị R làm chủ, cả hai vào uống nước và phát hiện bà Rạng để 01 điện thoại OPPO A54 màu xanh ở trên bàn phía sau bếp. Lợi dụng thời điểm này có khách đến và bà Rạng làm thức ăn cho khách ở phía trước, bị cáo X giả vờ đi vệ sinh lén lút lấy trộm điện thoại của bà Rạng, rồi lên xe bị cáo S đã ngồi sẵn và tẩu thoát. Sau đó các bị cáo mang điện thoại về thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an thị trấn Cái Tắc mời về cơ quan làm việc.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-ĐGTS, ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự thành phố Ngã Bảy kết luận điện thoại di động OPPO A54 màu xanh tại thời điểm xảy ra vụ việc trị giá 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ngã Bảy thu giữ 01 điện thoại SamSung A23; 01 điện thoại OPPO A54 màu xanh; 01 xe mô tô biển số 60G1-113.77; 01 áo khoác màu đen tay dài sọc trắng; 01 nón kết màu xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu hồng; 01 nón bảo hiểm màu kem.

Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Đỗ Thị R 01 điện thoại di động OPPO A54 màu xanh; trao trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Q 01 điện thoại SamSung A23.

Đối với xe mô tô biển số 60G1-113.77 bị cáo S khai nhận mua lại của người bạn tên Trung (không rõ nhân thân) khi làm phụ hồ chung ở Đồng Nai vào khoảng sau tết năm 2022 với giá 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Khi mua xe không có giấy tờ, cũng không làm giấy mua bán. Qua tra cứu, xác minh xe mô tô biển số 60G1-113.77 là của bà Phạm Thị H, sinh năm 1971, ĐKTT: ấp 2, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai mua mới vào năm 2019. Đến ngày 20/10/2020 bà Hồng bán lại cho ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973, ĐKTT: ấp 1, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (chưa làm thủ tục sang tên). Đến ngày 08/02/2022 ông Đ đậu xe ở nhà thì bị mất trộm, ông Đ có trình báo sự việc cho Công an xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Ngày 15/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy đã bàn giao lại xe mô tô biển số 60G1-113.77 cho Công an xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị R, Nguyễn Thị Mỹ Q đã nhận lại tài sản; bị cáo S đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng); bồi thường cho ông Phạm B B số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và không có ai yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-TPNB, ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang truy tố các bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên toà hôm nay: Các bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang luận tội các bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn S từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tú X9 từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị R, bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Đối với ông Nguyễn Văn Đ và ông Phạm B B đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy đã trao trả cho bà Đỗ Thị R 01 điện thoại di động OPPO A54 màu xanh; trao trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Q 01 điện thoại SamSung A23. Đối với xe mô tô biển số 60G1-113.77, ngày 15/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy đã bàn giao lại cho Công an xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để giải quyết theo thẩm quyền.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen tay dài sọc trắng; 01 nón kết màu xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu hồng; 01 nón bảo hiểm màu kem.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Các bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 không có nghề nghiệp, để sinh sống và nuôi con nhỏ nên các bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản với cách thức là đi vào các quán cà phê dọc theo tuyến Quốc lộ 1, vào quán uống nước với mục đích quan sát tìm tài sản là điện thoại di động, các bị cáo tạo ra tình huống giả làm cho người bị hại mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản thì một trong hai bị cáo ra tay lấy trộm tài sản. Từ ngày 29/11/2022 đến ngày 12/12/2022, các bị cáo đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, trong đó trên địa bàn huyện Châu Thành A 01 vụ và thành phố Ngã Bảy 02

vụ. Tài sản các bị cáo lấy trộm là điện thoại di động của bà Nguyễn Thị Mỹ Q, ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị R với tổng giá trị là 9.056.700 đồng (Chín triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn, bảy trăm đồng). Từ các tình tiết trên đã khẳng định hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo biết được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì biếng làm, tham lam và với ý thức coi thường pháp luật, để có tiền tiêu xài cá nhân mà cả hai bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 đã cố tình thực hiện hành vi với lỗi cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Vụ án có đồng phạm nhưng không có tổ chức do hành vi của các bị cáo chỉ bộc phát nhất thời và không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể trước khi phạm tội. Nên khi quyết định hình phạt, các bị cáo cùng chịu trách nhiệm với vai trò ngang nhau và có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị R, bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Đối với ông Nguyễn Văn Đ và ông Phạm B B đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu gì thêm.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy đã trao trả cho bà Đỗ Thị R 01 điện thoại di động OPPO A54 màu xanh; trao trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Q 01 điện thoại SamSung A23. Đối với xe mô tô biển số 60G1-113.77, ngày 15/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy đã bàn giao lại cho Công an xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để giải quyết theo thẩm

quyền. Đối với vật chứng: 01 áo khoác màu đen tay dài sọc trắng; 01 nón kết màu xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu hồng; 01 nón bảo hiểm màu kem là tài sản của các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo không có yêu cầu nhận lại tài sản và xét thấy tài sản không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo; người bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều phù hợp. Về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9]. Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn S và Trần Tú X9 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo:

+ Bị cáo Hồ Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

+ Bị cáo Trần Tú X9 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị R, bà Nguyễn Thị Mỹ Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Đối với ông Nguyễn Văn Đ và ông Phạm B B đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen tay dài sọc trắng; 01 nón kết màu xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu hồng; 01 nón bảo hiểm màu kem.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thanh Huỳnh

Nguyễn Văn Hải

Trần Thị Nhung